

Số: **35/2025/QĐST-HNGĐ**

*Hà Đông, ngày 15 tháng 7 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 13/2025/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2025, giữa:

**Người yêu cầu:**

- Chị Lê Thị T, sinh ngày 09/05/1984 cấp ngày 27/12/2021. CCCD số: 001184042873; HKTT và hiện ở: Thửa đất số 213, tờ bản đồ số 38, tổ dân phố D, phường K, thành phố Hà Nội.

- Anh Trần Xuân T1, sinh ngày 17/11/1980; CCCD số 026080006858; HKTT và hiện ở: Thửa đất số 213, tờ bản đồ số 38, tổ dân phố D, phường K, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**- Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Lê Thị T và Trần Xuân T1 trình bày: Anh, chị tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc ngày 15/3/2008.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh, chị chung sống với nhau tại K, H, TP .. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 7 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm chia sẻ với nhau. Anh, chị cũng đã thử nhiều cách để cải thiện mối quan hệ và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả.

Nay xác mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị quyết định ly hôn. Anh, chị cùng làm đơn đề nghị Toà án nhân dân khu vực 6- Hà Nội xem xét quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

**- Về con chung:** Chị Lê Thị T và Trần Xuân T1 trình bày: Anh, chị có 02 con chung là cháu Trần Minh H, sinh ngày 17/3/2009 và cháu Trần Hạnh S, sinh ngày 03/7/2013. Hiện hai cháu phát triển khỏe mạnh bình thường. Anh, chị thống nhất, sau

ly hôn, giao chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 2 con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Anh Trần Xuân T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Chị T1 xác định hiện tại không có thai.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Chị Lê Thị T và Trần Xuân T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí ly hôn:** Chị Lê Thị T và Trần Xuân T1 thống nhất chị T1 chịu toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị T và Trần Xuân T1 thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị T và Trần Xuân T1 trình bày: Anh, chị có 02 con chung là cháu Trần Minh H, sinh ngày 17/3/2009 và cháu Trần Hạnh S, sinh ngày 03/7/2013. Hiện hai cháu phát triển khỏe mạnh bình thường. Chị T1 xác định hiện tại không có thai.

Giao chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đến khi có sự thay đổi khác theo quy định.

Anh Trần Xuân T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Chị Lê Thị T và Trần Xuân T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí:** Chị Lê Thị T và Trần Xuân T1 thống nhất chị T1 chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00000114 ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố H).

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 6 - Hà Nội;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thoa**

